

Nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh hiện nay - vấn đề và giải pháp

Phạm Thị Thuý Vân*

Tóm tắt: Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ được xem là một trong những bộ phận quan trọng, chứa đựng nhiều nội dung sâu sắc và những giá trị vượt thời đại. Tuy nhiên, cho đến nay, những nghiên cứu về tư tưởng này vẫn còn khá khiêm tốn, khiến nhiều giá trị quý báu chưa được phát huy và vận dụng một cách hiệu quả vào trong thực tiễn. Trước thực tế này, việc đẩy mạnh nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trở thành một yêu cầu cấp thiết nhằm khai thác sâu hơn những giá trị cốt lõi, đưa hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh trở thành nguồn động lực quan trọng cho sự phát triển bền vững của quốc gia. Bài viết tập trung làm rõ những vấn đề đặt ra cần giải quyết, từ đó đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh hiện nay.

Từ khoá: tư tưởng Hồ Chí Minh; khoa học; công nghệ; đổi mới; sáng tạo.

Ngày nhận 14/02/2025; ngày chỉnh sửa 05/5/2025; ngày chấp nhận đăng 30/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.33100/vjossh.2025.11.3.1>

1. Mở đầu

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, và coi đây là “khâu then chốt” trong sự nghiệp phát triển của nước nhà. Những quan điểm của Hồ Chí Minh không chỉ hàm chứa những giá trị to lớn, mà còn có ý nghĩa định hướng, là kim chỉ nam cho việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào thực tiễn, góp phần làm nên thắng lợi của sự

ng nghiệp cách mạng. Cho đến nay, tư tưởng đó vẫn đang tiếp tục được nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo và đạt được những thành tựu cụ thể. Tuy chưa có nhiều công trình chuyên sâu, nhưng một số nghiên cứu đã bước đầu tiếp cận đến nội dung này, có thể kể đến như: Bài viết của Trần Minh Trường (2013) với tiêu đề “Quan điểm Hồ Chí Minh về phát triển khoa học, kỹ thuật với việc vận dụng vào phát triển khoa học, công nghệ hiện nay”; Nguyễn Thị Minh Loan (2022) cũng đóng góp vào lĩnh vực này với bài viết “Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay”; bên

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;
email: phamthithuyvan@hpu2.edu.vn

cạnh đó, đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở do Trần Quốc Cường làm chủ nhiệm (2022) với chủ đề “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật - Giá trị lý luận và thực tiễn*”, thực hiện tại Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng cũng được xem là một nghiên cứu có chiều sâu về tư tưởng Hồ Chí Minh trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật. Năm 2024, Lại Quốc Khánh đã công bố hai bài viết gồm: “*Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nội dung đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật*” trên Tạp chí điện tử *Lý luận Chính trị* và “*Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về biện pháp đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ*” trên Tạp chí *Cộng sản* đã góp phần mở rộng các luận điểm nghiên cứu về vấn đề này trong bối cảnh hiện đại. Đặc biệt, gần đây nhất mới có Đề tài khoa học và công nghệ cấp nhà nước với tiêu đề “*Nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo thời kỳ đổi mới*” do Lại Quốc Khánh chủ trì. Đề tài đang trong quá trình triển khai, các kết quả cụ thể vẫn chưa được công bố chính thức. Những công trình nghiên cứu của các tác giả nói trên đã đề cập đến tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ dưới nhiều góc độ và mức độ khác nhau. Tuy nhiên, so với nhiều nội dung khác trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghiên cứu về đổi mới, sáng tạo và phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ vẫn còn khá hạn chế. Điều này khiến nhiều giá trị quý báu chưa được khai thác và phát huy một cách đầy đủ.

Trong khi đó, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kỷ nguyên phát triển mới của đất nước - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đang đặt ra những yêu cầu cấp bách về việc đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo để tạo nên những đột phá quan trọng, động lực chính “phát triển

nhANH lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh” (Bộ Chính trị 2024: 1-2). Các quyết sách chiến lược của Đảng và Nhà nước gần đây như: Quyết định 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 569/QĐ-TTg, ngày 11/5/2022 ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 03/NQ-CP ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, v.v. đã nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết phải lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo làm đột phá chiến lược trong phát triển đất nước. Đây là một trong những cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh hiện nay.

Vì vậy, cần thiết phải có những nghiên cứu đi vào phân tích, đánh giá một cách toàn diện những vấn đề đặt ra và đề xuất giải pháp trong nghiên cứu và trong vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Điều này sẽ góp phần khai thác sâu hơn những nội dung cốt lõi; làm sáng tỏ hơn những giá trị định hướng, gợi mở quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo của quốc gia; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ thể hiện tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh đối với sự phát triển xã hội. Với Hồ Chí Minh, đổi mới là bản chất của cách mạng, “là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt” (Hồ Chí Minh 2011a: 284), là sự thay đổi căn bản nhằm tạo ra một xã hội tiến bộ hơn, tốt đẹp hơn. Đổi mới còn là “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi” (Hồ Chí Minh 2011h: 617). Do đó, đổi mới, sáng tạo, sáng kiến, v.v. chính là “cơ sở, điều kiện để đưa cách mạng đến thành công; để con người có thể sản sinh ra các sản phẩm tinh thần và vật chất, trong đó có khoa học, kỹ thuật, công nghệ” (Lại Quốc Khánh 2024a); để con người có thể kiến tạo nên văn hoá. Trên nền tảng đổi mới và sáng tạo, đến lượt mình khoa học, kỹ thuật, công nghệ sẽ trở thành động lực quan trọng để giải phóng, phát triển đất nước, đưa nhân dân nhanh chóng “vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói lạc hậu” (Hồ Chí Minh 2011e: 501), đưa đất nước “sánh vai với các cường quốc năm châu” (Hồ Chí Minh 2011b: 35). Do đó, cách sắp xếp thứ tự các khái niệm *đổi mới - sáng tạo - phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ* chính là sự phản ánh nhất quán tư duy biện chứng của Hồ Chí Minh; khẳng định vai trò nền tảng của đổi mới, sáng tạo - bản chất của cách mạng - trong việc thúc đẩy sự phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, hướng tới xây dựng một xã hội tiến bộ, văn minh, nơi con người có điều kiện phát triển toàn diện và phát huy tối đa năng lực sáng tạo của mình.

Trên cơ sở vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, cùng với kinh nghiệm hoạt động thực tiễn phong phú, Hồ Chí Minh đã sớm có những nhận thức sâu sắc về vai trò của đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ đối với sự nghiệp cách mạng giải phóng và phát triển đất nước. Hồ Chí Minh cho rằng: “Khoa học đã chinh phục không gian và thời gian. Chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học, chắc chắn sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận” (Hồ Chí Minh 2011d 11: 354). Chỉ có ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới có thể đưa nhân dân ta thoát khỏi đói nghèo, đưa đất nước ta “từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên thành một nước công nghiệp và nông nghiệp hiện đại” (Hồ Chí Minh 2011e: 501). Khoa học, kỹ thuật là chìa khóa để cải biến tự nhiên, nâng cao năng suất lao động, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Không chỉ nhấn mạnh đến vai trò then chốt của đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Hồ Chí Minh còn đưa ra những chỉ dẫn quan trọng về nội dung của hoạt động này. Theo Hồ Chí Minh, trong các nội dung về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật thì nghiên cứu khoa học được xem là một trong những vấn đề cốt lõi. Từ nhận thức sâu sắc rằng, thế giới luôn vận động và thay đổi không ngừng, Hồ Chí Minh nhấn mạnh yêu cầu cần phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tìm kiếm những phát minh mới “nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật” (Hồ Chí Minh 2011h: 507). Kết quả của nghiên cứu khoa học sẽ giúp cho con người “mở rộng ra những chân trời mới”, “làm chủ được thiên nhiên, cũng như làm chủ vận mệnh của xã hội và của bản thân mình” (Hồ Chí Minh 2011e: 104). Cùng với nghiên cứu khoa học, theo Hồ Chí Minh, hoạt động sáng kiến

trong nhân dân cũng là một trong những nội dung có tầm quan trọng đặc biệt của đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Sáng kiến không phải cái gì kỳ lạ. Nó chỉ là kết quả của sự nghiên cứu, suy nghĩ trong những hoàn cảnh, trong những điều kiện rất tầm thường, rất phổ thông, rất thiết thực” (Hồ Chí Minh 2011c: 284). Như thế, sáng kiến không phải là những gì cao xa không thể thực hiện được, mà nó có thể là những cải tiến thiết thực, đơn giản nhưng mang lại hiệu quả lớn trong công việc và cuộc sống. Ngoài ra, trong nội dung đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, vấn đề đào tạo trí thức khoa học, kỹ thuật cũng luôn được Hồ Chí Minh quan tâm, chú ý. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu đội ngũ này phải học tập không ngừng, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, luôn có ý thức nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật, đủ khả năng làm chủ được các phương tiện và quy trình kỹ thuật cũng như có khả năng sáng tạo và có những phát minh mới. Hồ Chí Minh viết: “Các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt” (Hồ Chí Minh 2011g: 97).

Để khoa học, kỹ thuật đảm đương được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, Hồ Chí Minh cũng cho rằng, cần phải có những biện pháp thiết thực và hiệu quả. Trước hết, Hồ Chí Minh yêu cầu đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tri thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ đến quần chúng nhân dân. Bởi theo Hồ Chí Minh, “dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải là tài sản riêng của một nhóm người nào” (Hồ Chí Minh 2011g: 97). Bên cạnh đó, cần ra sức xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực khoa học, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Để làm được điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phải có chính sách giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp; đồng thời chú trọng đến việc xây dựng hệ thống các trường đại học và trường trung học chuyên nghiệp có sự “phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương, đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ, tập trung cũng như tại chức” (Hồ Chí Minh 2011h: 506). Hồ Chí Minh cũng căn dặn, “trong hoạt động đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ của nước nhà, việc quản lý... là cực kỳ quan trọng. Nếu quản lý không chặt chẽ, thì cái gì thiếu không biết, cái gì thừa không hay, công việc sẽ bị bế tắc”, do đó “phải tăng cường việc quản lý từ trung ương đến địa phương. Các xí nghiệp, công trường, nông trường... đều phải thực hiện việc quản lý một cách nghiêm chỉnh” (Hồ Chí Minh 2011g: 140). Cuối cùng, phải chú trọng đến việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ; tích cực tiếp thu và vận dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật tiên tiến của thế giới, đồng thời xây dựng các chính sách cụ thể, thiết thực nhằm thu hút chuyên gia, nhà khoa học quốc tế đến Việt Nam hợp tác và làm việc. Trong cuộc trả lời phỏng vấn của nhà báo nước ngoài, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng tôi cần có tư bản, trí thức và lao động... chúng tôi rất hoan nghênh tư bản Pháp và tư bản các nước cộng tác thật thà với chúng tôi” (Hồ Chí Minh 2011c: 184). Khi nói chuyện với trí thức Việt kiều và du học sinh, Hồ Chí Minh đã căn dặn họ cần phải “gắng sức học tập nắm vững khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới, để sau này về nước góp phần vào công cuộc xây dựng Tổ quốc ta mau chóng trở thành một nước giàu mạnh” (Hồ Chí Minh 2011h: 543). Không những vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chủ trương “mời những nhà chuyên môn Pháp, cũng như Mỹ, Nga hay Tàu giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc gia” (Hồ Chí Minh 2011c: 86). Quan điểm này thể

hiện tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh trong việc tranh thủ tri thức và kinh nghiệm quốc tế, nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của nước nhà.

Như vậy, dựa trên những suy tư sâu sắc về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Hồ Chí Minh đã xây dựng nên một hệ thống quan điểm toàn diện, đặt nền móng cho việc nâng cao đời sống nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống tư tưởng đó không chỉ mang nhiều ý nghĩa thời sự mà còn chứa đựng những giá trị lý luận và thực tiễn, quốc gia và quốc tế vô cùng sâu sắc, có sức sống vượt thời gian. Những giá trị đó cần được nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo, nhất là trong bối cảnh yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đang đặt ra rất cấp bách hiện nay. Tuy nhiên, để xác định được các nội dung, yêu cầu và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh mới, cần thiết phải làm rõ những vấn đề đang đặt ra, và đề xuất giải pháp cho vấn đề này.

3. Vấn đề và giải pháp trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ

Về số lượng và chất lượng của các nghiên cứu: Trong những năm qua, tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ bước đầu được quan tâm, nghiên cứu và đã đạt được một số kết quả cụ thể. Tuy vậy, nếu so với nhiều nội dung khác trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, thì những nghiên cứu về vấn đề nói trên vẫn còn khá khiêm tốn. Có thể khẳng định, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống, xứng tầm giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa

học, kỹ thuật, công nghệ; và càng chưa có những công trình kết hợp nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng, hướng đến vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ để nhận diện và giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam hiện nay. Hàng loạt vấn đề đang đặt ra cần phải làm sáng tỏ, như: Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thời kỳ đổi mới; Thực trạng nghiên cứu, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; Đề xuất quan điểm, định hướng giải pháp tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; v.v.. Đây là những khoảng trống cần sớm được lấp đầy trong nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong khi đó, bối cảnh mới ngày càng đổi thay, tình hình khu vực và thế giới có nhiều biến động, diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường. Điều này đòi hỏi phải tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, đồng thời làm rõ những cơ sở khoa học cho hoạch định đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách và pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; góp phần phục vụ xây dựng các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và thực hiện thắng lợi Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về *Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*. Vậy nên, rất cần thiết phải có nhiều hơn nữa các công trình nghiên cứu chuyên sâu về những giá trị vượt thời đại, những tinh hoa trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, mà tư tưởng về đổi mới, sáng tạo,

phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một trong những tinh hoa đó.

Theo đó, giải pháp cho vấn đề đặt ra nói trên là cần phải tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo tư tưởng Hồ Chí Minh; xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Đồng thời, các cơ quan tư tưởng, lý luận, các cơ quan nghiên cứu khoa học xã hội, các bộ, ban, ngành, đoàn thể cần có nhiều hơn nữa các chương trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này, đặc biệt là những nghiên cứu áp dụng vào thực tiễn. Tăng cường tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm về những vấn đề còn trống, chưa thống nhất trong nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Đồng thời, cần đẩy mạnh tổng kết thực tiễn góp phần làm sáng tỏ những vấn đề mới nảy sinh, qua đó phát triển, làm phong phú tư tưởng Hồ Chí Minh, soi sáng sự nghiệp phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Ngoài ra, cũng cần có sự kết nối chặt chẽ giữa các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, doanh nghiệp và các tổ chức khoa học, công nghệ để tạo ra một hệ thống nghiên cứu bền vững, có tính ứng dụng cao, góp phần thúc đẩy sự phát triển khoa học, công nghệ của đất nước trong thời kỳ mới.

Về đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu: Trong bối cảnh mới, việc nghiên cứu, sáng tạo tìm tòi cái mới để làm chủ tự nhiên, làm chủ xã hội là một yêu cầu hết sức cần thiết; nhất là khi khoa học, công nghệ được coi là quốc sách hàng đầu trong chiến lược phát triển quốc gia. Điều này đòi hỏi đội ngũ

cán bộ làm công tác nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có nghiên cứu tư tưởng về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ phải không ngừng nâng cao về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Tuy nhiên qua thực tế cho thấy, số lượng cán bộ nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh còn khiêm tốn so với yêu cầu thực tiễn và chưa thật sự ngang tầm với nhiệm vụ đặt ra. “Tình trạng hẫng hụt về thể hệ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu chuyên sâu về Hồ Chí Minh học trong các cơ sở nghiên cứu, trường đại học tiếp tục gia tăng, số cán bộ khoa học đủ năng lực chủ trì những nhiệm vụ khoa học lớn về nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh giảm sút” (Lê Văn Lợi 2021). Trong khi đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một hệ thống tư tưởng đồ sộ, chứa đựng nhiều giá trị sâu sắc nên không phải ngay lập tức có thể nhận thức đúng đắn, đầy đủ. Hơn nữa, những yêu cầu từ lý luận và thực tiễn hiện nay đòi hỏi nghiên cứu di sản Hồ Chí Minh, cùng với năng lực của đội ngũ nghiên cứu, đã khiến một số vấn đề quan trọng trong di sản của Hồ Chí Minh chỉ mới bắt đầu nhận được sự quan tâm trong thời gian gần đây. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến những nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ nói riêng còn nhiều hạn chế về chất lượng, chưa đủ chiều sâu, thiếu tính mới và chưa xứng với tầm vóc của Hồ Chí Minh - một nhà lý luận, nhà tư tưởng, Anh hùng giải phóng dân tộc và Danh nhân văn hóa kiệt xuất. Do vậy, nếu không có một đội ngũ nghiên cứu chuyên sâu, được đào tạo bài bản, có tư duy đổi mới sáng tạo, tư duy liên ngành, có phương pháp tiếp cận khoa học thì việc nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo,

phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào thực tiễn sẽ gặp nhiều thách thức.

Để giải quyết vấn đề này, cần thiết phải xây dựng một chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ nghiên cứu đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, có sự kế thừa và phát triển qua các thế hệ. Cần có chính sách thu hút nhân tài nhằm tạo nguồn lực dồi dào, tiềm năng cho các cơ quan đào tạo, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trong cả nước; tạo điều kiện thuận lợi để các nhà nghiên cứu trẻ có cơ hội học tập, nâng cao trình độ và cống hiến. Bên cạnh đó, cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước về tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm hẹp về những vấn đề còn trống, chưa thống nhất trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Đồng thời, cần thúc đẩy các chương trình hợp tác, trao đổi học thuật giữa các cơ sở nghiên cứu, trường đại học để nâng cao trình độ và mở rộng phạm vi tiếp cận. Ngoài ra, việc đầu tư nguồn lực, hỗ trợ kinh phí cho các công trình nghiên cứu cũng là yếu tố quan trọng để tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay.

Về cơ chế, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu: Hiện nay, các chính sách hỗ trợ nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ chưa thực sự được quan tâm đúng mức, chưa có nhiều chương trình trọng điểm cấp nhà nước đầu tư cho lĩnh vực này. Năm 2023, trong khuôn khổ Chương trình khoa học và công nghệ cấp Nhà nước KX.02 có một đề tài về vấn đề nói trên nhưng hiện đang trong quá trình triển khai. Việc thiếu các nguồn tài trợ dài hạn, cơ chế ưu đãi cho các nhà nghiên cứu khiến cho hoạt động

nghiên cứu gặp nhiều khó khăn, không có động lực để phát triển mạnh mẽ. Vẫn còn “thiếu các cơ chế đánh giá thực sự khoa học, khách quan các quy định pháp lý bảo đảm về mặt khoa học cho các kết quả nghiên cứu, cũng như bảo vệ những người nghiên cứu lý luận” (Tạ Ngọc Tấn 2018). Mặt khác, do tính chất liên ngành, cho nên nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ đòi hỏi sự tham gia của các chuyên gia từ nhiều lĩnh vực khác nhau, song hiện nay vẫn chưa có chính sách cụ thể để thu hút các chuyên gia tham gia nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Hơn nữa, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về lĩnh vực này trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay cũng đòi hỏi sự hợp tác giữa các tổ chức, các trường đại học, viện nghiên cứu, v.v. song nhìn chung sự kết nối này hiện nay còn hạn chế, dẫn đến hoạt động nghiên cứu chưa bắt kịp xu hướng khoa học, công nghệ hiện đại, cũng như chưa khai thác được những giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong tương quan với các lý thuyết và thực tiễn khoa học, công nghệ trên thế giới. Bên cạnh đó, vấn đề về cải thiện môi trường, điều kiện làm việc của trí thức; vấn đề hoàn thiện đồng bộ yếu tố cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ nghiên cứu cũng cần phải được quan tâm, giải quyết.

Từ những vấn đề đặt ra nói trên đã cho thấy, để nâng cao chất lượng nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, cần thiết phải có những giải pháp về cơ chế, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động này, như: Xây dựng các chính sách ưu tiên nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong chiến lược phát triển khoa học và công nghệ quốc gia. Bổ sung cơ chế tài trợ dài hạn, hỗ trợ kinh

phí cho các công trình nghiên cứu trọng điểm cấp quốc gia, cấp bộ nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về lĩnh vực này. Xây dựng khung pháp lý hỗ trợ việc ứng dụng các nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của đất nước. Có chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút các chuyên gia, nhà nghiên cứu giỏi; khuyến khích các nhà nghiên cứu trẻ, đặc biệt là nghiên cứu sinh, học viên cao học tiếp cận nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ. Thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, có sự kết hợp giữa các chuyên gia về tư tưởng Hồ Chí Minh, các chuyên gia khoa học công nghệ để tạo ra những nghiên cứu có tính ứng dụng cao. Xây dựng thư viện số, kho tư liệu mở về các nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ nói riêng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học dễ dàng tiếp cận thông tin.

Có thể thấy, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi phải có sự đầu tư bài bản và lâu dài. Quá trình này phải làm sao để thấy được rằng, việc nghiên cứu không chỉ góp phần đáp ứng yêu cầu đánh giá, tổng kết, thẩm định những giá trị lịch sử đã qua, mà còn nhằm làm sống động các giá trị đó trong sự nghiệp phát triển đất nước. Nếu nghiên cứu chỉ dừng lại ở yêu cầu tìm hiểu tư tưởng của một vĩ nhân trong quá khứ, chỉ để khẳng định cái đã qua mà không làm cho nó hiện diện, sống thực, toả sáng với hôm nay, không chỉ ra được ý nghĩa “là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động”, thì sự nghiên cứu đó là không đạt yêu cầu, xét về mặt phương pháp luận. Do đó, việc làm rõ những vấn đề đặt ra cần giải quyết và đề xuất các giải pháp phù hợp không chỉ giúp tháo gỡ những khó khăn hiện tại, mà còn tạo nền tảng để thúc đẩy nghiên cứu theo hướng toàn

diện, chất lượng và hiệu quả. Điều này không chỉ góp phần phát huy giá trị di sản tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của đất nước trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay.

4. Vấn đề và giải pháp trong vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ

Vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào thực tiễn không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn trở thành một nhiệm vụ cấp thiết nhằm thúc đẩy nền khoa học, công nghệ nước nhà phát triển theo hướng hiện đại, bền vững. Thực tế cũng cho thấy, việc vận dụng và phát triển sáng tạo hệ thống tư tưởng nói trên đã được thể hiện trên nhiều lĩnh vực, bao gồm: chủ trương, đường lối; chính sách, pháp luật; xây dựng nguồn nhân lực; xác lập các mô hình phát triển; quản trị quốc gia; huy động các nguồn lực; và hợp tác quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Trong bối cảnh của tình hình mới hiện nay, các thành tựu ban đầu và những hạn chế không thể tránh khỏi trong quá trình vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ ở Việt Nam đang đặt ra nhiều vấn đề, đòi hỏi phải có những giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển đất nước. Cụ thể:

i. Vấn đề vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ:

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng cho rằng, muốn khoa học, kỹ thuật phát triển thì đòi hỏi con người phải có trí tuệ, có trình độ văn hóa và tri thức nhất định để đủ khả

năng làm chủ được các phương tiện, quy trình kỹ thuật cũng như có khả năng sáng tạo, có những phát minh mới. Do đó, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, coi đó là nền tảng để phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ góp phần xây dựng Việt Nam ngày càng giàu mạnh. Thực hiện những di huấn của Hồ Chí Minh, trong những năm qua, nhiệm vụ này đã và đang đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy, đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ ở Việt Nam tuy có tăng về số lượng nhưng “chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 211), “năng lực sáng tạo của các nhà khoa học chưa được phát huy” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 83). Nhiều cơ sở nghiên cứu và tổ chức khoa học - công nghệ vẫn đang thiếu hụt đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành đạt trình độ quốc tế, đủ năng lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ trong bối cảnh đổi mới sáng tạo được đẩy mạnh. Bên cạnh đó, việc “đào tạo vẫn thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 82 - 83). Nội dung đào tạo chưa thực sự đáp ứng nhu cầu thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đổi mới sáng tạo; vẫn còn thiếu sự phối hợp giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, viện nghiên cứu trong việc đào tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ. Chưa có cơ chế đủ hấp dẫn để thu hút các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia đào tạo, nghiên cứu. Chính sách đãi ngộ, hỗ trợ cho đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ cũng chưa thực sự tương xứng với yêu cầu phát triển. Trong khi khoa học, công nghệ là lĩnh vực có tính liên ngành cao, nhưng công tác đào tạo vẫn còn tách biệt giữa các ngành, lĩnh vực; sự liên kết giữa các ngành khoa học xã hội và khoa học tự

nhân trong việc đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ cũng vẫn còn nhiều hạn chế và bất cập.

Để giải quyết những vấn đề này, trước hết cần đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo theo hướng gắn lý thuyết với thực tiễn, tăng cường hợp tác giữa các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và doanh nghiệp; nội dung, chương trình đào tạo phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; gắn với phát triển công nghệ trong từng giai đoạn. “Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, phát triển mô hình giáo dục đại học số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo” (Chính phủ 2025: 8). Đồng thời, chú trọng phát triển tư duy đổi mới, sáng tạo thông qua việc khuyến khích học viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngay từ trong nhà trường. Bên cạnh đó, cần xây dựng chính sách thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có trình độ cao, tạo môi trường thuận lợi để họ đóng góp vào công tác đào tạo và nghiên cứu. Ngoài ra, cần khuyến khích tinh thần học tập suốt đời, tự học, tự nghiên cứu theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo điều kiện để người học tiếp cận tri thức một cách linh hoạt. Đặc biệt, cần tiếp tục đẩy mạnh các chương trình đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên, trọng điểm, đặc biệt là công nghệ 4.0, công nghệ số ở các nước có nền khoa học và công nghệ tiên tiến; tăng cường liên kết quốc tế trong đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ; mở rộng cấp học bổng cho sinh viên và nghiên cứu sinh là người nước ngoài.

ii. *Vấn đề vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong nhân dân:*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đưa ra một quan niệm hết sức đặc sắc rằng: “Bất kỳ ai,

nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người” (Hồ Chí Minh 2011c: 285). Với Hồ Chí Minh, ai cũng đều có khả năng đóng góp sáng kiến cho nước nhà từ những việc làm dù là nhỏ nhất. Đây được xem là một luận điểm hết sức độc đáo của Hồ Chí Minh, bởi Hồ Chí Minh coi quần chúng nhân dân cũng là những “nhà khoa học” - những nhà khoa học đặc biệt. Trong bối cảnh phát triển của đất nước giai đoạn hiện nay, quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh càng thể hiện ý nghĩa sâu sắc và những giá trị vượt thời đại. Tuy nhiên, thực tiễn thời gian qua lại cho thấy, việc phát huy vai trò chủ thể, nguồn lực, động lực chính của người dân trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo còn chưa hiệu quả. Cụ thể, nhận thức về tầm quan trọng của việc phát huy sáng kiến từ cơ sở vẫn còn hạn chế, chưa tạo được động lực mạnh mẽ để thúc đẩy phong trào. Dù có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật xuất phát từ thực tiễn lao động sản xuất, nhưng chưa có chính sách đồng bộ để hỗ trợ, ứng dụng rộng rãi vào thực tiễn; việc bảo hộ sở hữu trí tuệ, cấp kinh phí thử nghiệm và triển khai sáng kiến từ nhân dân còn nhiều bất cập. “So với các nước hàng đầu trong ASEAN, số lượng đơn đăng ký sáng chế của người Việt Nam (646 đơn năm 2018) còn khá thấp, cụ thể: bằng gần 1/3 so với Singapo và khoảng 1/2 so với Indonesia và Malaysia” (Bộ Khoa học và Công nghệ 2020: 112). “Đa số đơn đăng ký sáng chế ở Việt Nam vẫn là của người nước ngoài, số đơn của người Việt Nam chỉ bằng 12,5% trong tổng số 8.535 đơn đăng ký sáng chế ở Việt Nam” (Bộ Khoa học và Công nghệ 2021: 81). “Theo kết quả phỏng vấn chuyên gia, chính nguyên tắc không thừa nhận quyền sở hữu tài sản được thể hiện trong Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số

13/2012/NĐCP ngày 02/03/2012 chỉ công nhận “tác giả sáng kiến”, “chủ đầu tư sáng kiến”, không công nhận “chủ sở hữu sáng kiến” đã ảnh hưởng đến khả năng công bố, chia sẻ rộng rãi sáng kiến do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến đặc biệt là các doanh nghiệp sẽ không muốn công bố rộng rãi những sáng kiến có hiệu quả kinh tế cao, tìm mọi cách giữ sáng kiến như bí quyết công nghệ, bí mật kinh doanh để tạo lợi thế cạnh tranh” (Khổng Quốc Minh và cộng sự 2021: 59-60). Ngoài ra, cơ chế khen thưởng, vinh danh và tạo điều kiện cho những cá nhân, tập thể có sáng kiến cũng vẫn còn hạn chế nên chưa khuyến khích được người dân tham gia hiệu quả vào quá trình đổi mới, cải tiến kỹ thuật.

Để giải quyết các vấn đề đặt ra nói trên, việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm “khơi dậy tinh thần và khát vọng sáng tạo trong nhân dân; góp phần hình thành văn hóa đổi mới, sáng tạo, để xã hội ngày càng tôn trọng khoa học và có tư duy sáng tạo được xem là một giải pháp mang tính chiến lược, góp phần phát huy nguồn sức mạnh của nhân dân” (Lại Quốc Khánh 2024b). Hình thức tuyên truyền, giáo dục có thể thực hiện thông qua các phương tiện truyền thông, qua việc lồng ghép vào chương trình đào tạo “đề thi thức khoa học, kỹ thuật đi vào thực tiễn, được ứng dụng trong thực tiễn, và sâu xa hơn là để tạo điều kiện nâng cao dân trí, phát huy trí tuệ của nhân dân, để các tầng lớp nhân dân có điều kiện tham gia đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ” (Lại Quốc Khánh 2024b). Bên cạnh đó, vấn đề hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ cũng rất quan trọng, bao gồm xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ tài chính cho các sáng kiến; cải tiến quy trình xét duyệt, bảo hộ sở hữu trí tuệ; thành lập các quỹ hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm. Ngoài ra, cần tạo động lực mạnh mẽ bằng cách thiết lập cơ chế khen thưởng, vinh danh những cá nhân, tập thể có

sáng kiến mang lại giá trị thực tiễn cao, tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học - kỹ thuật để khuyến khích tinh thần đổi mới. Xây dựng văn hóa sáng tạo trong xã hội, trong đó mọi sáng kiến đều được trân trọng, sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển khoa học, công nghệ gắn với thực tiễn sản xuất và đời sống. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần phát huy mạnh mẽ tinh thần sáng tạo trong nhân dân, đưa sáng kiến cải tiến kỹ thuật trở thành động lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

iii. *Vấn đề vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo:*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng ký Sắc lệnh số 43/SL nhằm thiết lập một Quỹ tự trị cho trường đại học Việt Nam. Quỹ này gồm các tiền trợ cấp của Chính phủ hay của các địa phương, và có tư cách pháp nhân để nhận những động sản hoặc bất động sản của tư nhân quyên cho. Chủ trương thành lập Quỹ tự trị và cách thức quản trị quỹ như trên cho thấy tư duy vượt trước thời đại của Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, “hiện nay, việc thành lập các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, Quỹ đầu tư mạo hiểm, v.v. ở Việt Nam nhằm huy động nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, mới từng bước hình thành, những kết quả đạt được bước đầu còn khiêm tốn, càng cho thấy, những quan điểm đúng đắn và vượt thời gian của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng các thể chế, thiết chế khoa học, giáo dục hàm chứa nhiều giá trị, tiếp tục cần được đi sâu nghiên cứu và vận dụng” (Lại Quốc Khánh 2024b). Không những vậy, qua thực tiễn cũng cho thấy, hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách còn thiếu đồng bộ, chưa thực sự tạo động lực cho phát triển khoa học, công nghệ và ứng dụng kết quả khoa học, công nghệ vào sản xuất. “Thể chế pháp luật, cơ chế, chính

sách chưa đáp ứng yêu cầu” (Bộ Chính trị 2024: 1). “Cơ chế và chính sách cán bộ trong hoạt động khoa học và công nghệ còn nặng về hành chính hóa, chưa tạo được môi trường thuận lợi để phát huy sức sáng tạo, thu hút nhân tài” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 83). Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới, nhập khẩu công nghệ, nhất là đối với những ngành, lĩnh vực chủ lực, mũi nhọn hiện vẫn còn thiếu và chưa thực sự phát huy hiệu quả.

Trước những vấn đề này, giải pháp là cần phải đẩy mạnh hoàn thiện thể chế và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam về phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Việc tiếp tục bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, thuế, tài sản công, v.v. cũng cần được tiến hành khẩn trương và quyết liệt hơn. Tiếp tục triển khai các chính sách để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, biến khởi nghiệp sáng tạo là một trong những động lực đột phá cho đổi mới mô hình tăng trưởng. Đồng thời, chủ động cập nhật và bổ sung các quy định pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn và xu hướng phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Thực hiện xây dựng các chính sách hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận các nguồn vốn, tài nguyên và cơ sở vật chất cần thiết cho nghiên cứu và phát triển. Bên cạnh đó, cần thiết phải đẩy nhanh thành lập các trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, trước mắt là tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh. Việc xây dựng các chính sách khuyến khích chuyển dịch, liên thông nguồn nhân lực trình độ cao giữa các viện nghiên cứu, trường đại học và khu vực doanh nghiệp cũng là một trong những vấn đề hết

sức cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới hiện nay.

iv. Vấn đề vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo:

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế là để xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, tiến kịp các nước trên thế giới và sâu xa là đặt chiến lược phát triển đất nước gắn liền với những chuyển biến mang tính thời đại. Hồ Chí Minh cho rằng, ngoại giao và hợp tác về khoa học, kỹ thuật có quan hệ và ảnh hưởng lẫn nhau, đó là một điều kiện quan trọng để bảo đảm thắng lợi của công cuộc kiến thiết đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình” (Hồ Chí Minh 2011b: 523). Trước những thay đổi nhanh chóng của nhân loại do tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ do đó cần được nhìn nhận một cách tổng thể hơn và có tính chiến lược hơn nhằm góp phần đưa khoa học, công nghệ trong nước tiếp cận với khoa học, công nghệ quốc tế.

Theo đó, cần đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển. Có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Việt Nam. Tích cực, chủ động tham gia xây dựng các quy tắc, tiêu chuẩn quốc tế về các công nghệ mới bảo đảm an toàn và cùng có lợi. “Chủ động tham gia đóng góp có hiệu quả vào xây dựng khuôn khổ, luật pháp quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chủ động tham gia các liên minh nghiên cứu quốc tế về các vấn đề mới phát sinh như vắc-xin COVID, biến đổi khí hậu” (Thủ tướng

Chính phủ 2022: 21). Bên cạnh đó, cần hình thành các cơ chế hợp tác bền vững, lâu dài với các đối tác chiến lược trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thu hút các chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đào tạo nhân lực. Tổ chức các diễn đàn, hoạt động triển lãm, chợ công nghệ, sàn giao dịch, để giới thiệu, chuyển giao kết quả nghiên cứu. Khuyến khích các trường đại học, viện nghiên cứu tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học ở nước ngoài; cử cán bộ đi học ở những nước có nền khoa học, công nghệ phát triển.

5. Kết luận

Nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ ở Việt Nam hiện nay là một yêu cầu hết sức cần thiết, nhất là trong bối cảnh chúng ta đang phát huy mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh, hùng cường. Trước yêu cầu của tình hình mới, bên cạnh những thành tựu bước đầu, quá trình nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Hồ Chí Minh vẫn còn những tồn tại, hạn chế; và do đó đặt ra nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Vì vậy, việc đề xuất các giải pháp đồng bộ, khả thi; có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của đội ngũ các nhà khoa học và sự chung tay của toàn xã hội vào sự nghiệp này có ý nghĩa quan trọng đặc biệt. Việc thực hiện hiệu quả những giải pháp đó không chỉ góp phần khẳng định những giá trị to lớn, có ý nghĩa vượt thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn thúc đẩy vai trò động lực chính của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đối với sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tài liệu trích dẫn

- Bộ Chính trị. 2024. “Nghị quyết số 57-NQ/TW về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ngày 22 tháng 12 năm 2024”. *Hệ thống tư liệu - Văn kiện Đảng* (<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>). Truy cập tháng 12 năm 2024.
- Bộ Khoa học và Công nghệ. 2020. *Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Việt Nam 2019*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Bộ Khoa học và Công nghệ. 2022. *Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Việt Nam 2021*. Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. 2025. “Nghị quyết số 03/NQ-CP ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ngày 9 tháng 01 năm 2025”. *Cổng thông tin điện tử Chính phủ* (<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=212350>). Truy cập tháng 01 năm 2025.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011a. *Toàn tập*. Tập 2. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011b. *Toàn tập*. Tập 4. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011c. *Toàn tập*. Tập 5. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011d. *Toàn tập*. Tập 11. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011e. *Toàn tập*. Tập 12. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011g. *Toàn tập*. Tập 14. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. 2011h. *Toàn tập*. Tập 15. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
- Khổng Quốc Minh, Hoàng Anh, Phạm Văn Hồng. 2021. “Một số vấn đề về sáng kiến, hoạt động sáng kiến và cơ chế khuyến khích cá nhân công bố, chia sẻ sáng kiến với cộng đồng”. *Tạp chí Chính sách và Quản lý Khoa học và Công nghệ* 10 (1+2): 50-61.
- Lại Quốc Khánh. 2024a. “Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nội dung đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật”. *Tạp chí điện tử Lý luận chính trị* (<https://lyluanchinhtri.vn/quan-diem-ho-chi-minh-ve-noi-dung-doi-moi-sang-tao-phat-trien-khoa-hoc-ky-thuat-5556.html>). Truy cập tháng 5 năm 2024.
- Lại Quốc Khánh. 2024b. “Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về biện pháp đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ”. *Tạp chí Cộng sản* (https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/929302/quan-diem-cua-chu-tich-ho-chi-minh-ve-bien-phap-doi-moi-sang-tao-phat-trien-khoa-hoc-ky-thuat-cong-nghe.aspx). Truy cập tháng 6 năm 2024.
- Lê Văn Lợi. 2021. “Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nghiên cứu, giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh”. *Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông* (<https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/cong-tac-dao-tao-boi-duong-can-bo-nghien-cuu-giang-day-tu-tuong-ho-chi-minh-p24396.html>). Truy cập tháng 5 năm 2021.
- Nguyễn Thị Minh Loan. 2022. “Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay”. *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán* 10 (231): 92-96.
- Tạ Ngọc Tấn. 2018. “Những vấn đề đặt ra đối với công tác lý luận hiện nay”. *Tạp chí Tuyên giáo* (<https://www.tuyengiao.vn/nhung-van-de-dat-ra-doi-voi-cong-tac-ly-luan-hien-nay-111065>). Truy cập tháng 4 năm 2018.
- Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. 2021. “Quyết định 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2030” (<https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=202338>). Truy cập tháng 5 năm 2025.

Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. 2022. “Quyết định số 569/QĐ-TTg ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, ngày 11 tháng 5 năm 2022”. *Cổng thông tin điện tử Chính phủ* (<https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205759>). Truy cập tháng 5 năm 2022.

Trần Minh Trưởng. 2013. “Quan điểm Hồ Chí Minh về phát triển khoa học, kỹ thuật với việc vận dụng vào phát triển khoa học, công nghệ hiện nay”. Tạp chí *Lý luận Chính trị* 3: 12-16.

Trần Quốc Cường. 2022. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học kỹ thuật - Giá trị lý luận và thực tiễn*. Đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở. Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng. Hà Nội.